

**QUYẾT ĐỊNH**

**Phê duyệt Quy hoạch mạng lưới các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc  
Sở Khoa học và Công nghệ đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14 tháng 02 năm 2015 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị định số 54/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 6 năm 2016 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của tổ chức khoa học và công nghệ công lập;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ tại Tờ trình số 59/TTr-SKHHCN ngày 30/11/2017 và Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình 733/TTr-SNV ngày 28/12/2017,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt Quy hoạch mạng lưới các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Sở Khoa học và Công nghệ đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030, với những nội dung chủ yếu như sau:

**I. QUAN ĐIỂM**

1. Quy hoạch mạng lưới các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Khoa học và Công nghệ về cơ chế tự chủ phải tuân thủ và phù hợp với yêu cầu đổi mới cơ chế hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập theo quan điểm, chủ trương của Đảng và nhà nước.

2. Thống nhất, đồng bộ và phân bố hợp lý giữa các lĩnh vực, phù hợp với yêu cầu phát triển của ngành khoa học và công nghệ và tình hình phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh và cả nước.

3. Sử dụng hiệu quả nguồn lực của nhà nước, tăng cường thực hiện tự chủ của các đơn vị sự nghiệp, đẩy mạnh xã hội hóa dịch vụ công; tiếp tục củng cố, đầu tư cơ sở vật chất các hoạt động dịch vụ sự nghiệp công; đồng thời, thực hiện chính sách thúc đẩy xã hội hóa, thu hút tối đa nguồn lực xã hội tham gia phát triển các dịch vụ sự nghiệp công.

4. Sắp xếp, kiện toàn bộ máy tinh gọn, đồng bộ, thống nhất để nâng cao hiệu quả hoạt động; bảo đảm tính đặc thù của từng lĩnh vực, kế thừa và phát huy tối đa cơ sở vật chất kỹ thuật và đội ngũ viên chức hiện có; không ảnh hưởng đến hoạt động cung cấp các dịch vụ công trong lĩnh vực khoa học và công nghệ. Cơ cấu lại đội ngũ viên chức, bảo đảm hợp lý về trình độ chuyên môn, xác định rõ vị trí việc

làm, số lượng người làm việc phù hợp; nâng cao thu nhập cho viên chức và người lao động.

5. Sắp xếp, bố trí hệ thống tổ chức khoa học và công nghệ công lập gắn với chuyển đổi mô hình hoạt động, phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao, phát triển các tổ chức khoa học và công nghệ ngoài công lập, gắn hoạt động khoa học và công nghệ với sản xuất kinh doanh. Đẩy mạnh chuyển đổi cơ chế hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập theo hướng tự chủ, tự bảo đảm chi phí hoạt động trên cơ sở tiếp tục đẩy mạnh việc giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tài chính, nhân sự.

6. Quy hoạch mang tính động và mở, có sự cập nhật, điều chỉnh phù hợp trong từng thời kỳ theo quy định chung.

## II. MỤC TIÊU

### 1. Mục tiêu chung:

a) Bố trí hợp lý ngân sách nhà nước cho hoạt động dịch vụ sự nghiệp công; tổ chức bộ máy tinh gọn, đồng bộ, thống nhất giữa các lĩnh vực; tạo đột phá trong quản lý. Phát triển thị trường dịch vụ công có sự quản lý, điều tiết cần thiết của nhà nước phù hợp với cơ chế thị trường.

b) Tăng cường phân cấp và quyền tự chủ về tài chính, tổ chức, biên chế và hoạt động cho các đơn vị sự nghiệp công lập; tính đúng, đủ chi phí hợp lý, điều chỉnh giá các loại dịch vụ công theo cơ chế thị trường; chuyển từ cơ chế cấp phát sang đấu thầu, đặt hàng, giao nhiệm vụ có tính đến đặc điểm từng loại hình đơn vị, khả năng và trình độ quản lý nhằm thúc đẩy các đơn vị sự nghiệp công phát triển lành mạnh, bền vững, bảo đảm quyền bình đẳng, cạnh tranh giữa các đơn vị sự nghiệp công lập.

c) Không ngừng nâng cao chất lượng dịch vụ công và các dịch vụ khác do đơn vị thực hiện nhằm thỏa mãn nhu cầu của đối tượng sử dụng dịch vụ trong lĩnh vực khoa học và công nghệ.

### 2. Mục tiêu cụ thể:

#### a) Giai đoạn 2018 - 2020:

- Mạng lưới các đơn vị sự nghiệp: Rà soát, sắp xếp, kiện toàn các đơn vị sự nghiệp công phù hợp với danh mục dịch vụ sự nghiệp công của ngành khoa học và công nghệ đã được phê duyệt; đảm bảo tinh gọn, đồng bộ, thống nhất; tách bạch chức năng quản lý nhà nước với chức năng cung cấp dịch vụ công.

- Cơ chế tài chính: Tăng dần mức độ tự chủ hàng năm phù hợp với lộ trình tính giá dịch vụ sự nghiệp công. Có 01 đơn vị chuyển sang loại hình tự bảo đảm chi thường xuyên.

#### b) Giai đoạn 2021 - 2025:

- Mạng lưới các đơn vị sự nghiệp: Tiếp tục rà soát, sắp xếp, kiện toàn các đơn vị sự nghiệp công phù hợp với tình hình phát triển của ngành khoa học và công nghệ.

- Cơ chế tài chính: Tăng dần mức độ tự chủ hàng năm phù hợp với lộ trình tính giá dịch vụ sự nghiệp công. Phần đầu có 01 đơn vị chuyển sang hoạt động theo mô hình doanh nghiệp.

c) Giai đoạn 2026 - 2030:

- Mạng lưới các đơn vị sự nghiệp: Tiếp tục ổn định tổ chức các đơn vị sự nghiệp phù hợp tình hình phát triển ngành khoa học và công nghệ.

- Cơ chế tài chính: 01 đơn vị tự đảm bảo chi chi thường xuyên và 01 đơn vị hoạt động theo mô hình doanh nghiệp.

### **III. NỘI DUNG QUY HOẠCH**

1. Giai đoạn 2018 - 2020:

a) Số lượng đơn vị sự nghiệp công lập đến năm 2020:

- Duy trì Trung tâm Kỹ thuật tiêu chuẩn đo lường chất lượng;

- Hợp nhất Trung tâm Ứng dụng khoa học và công nghệ và Trung tâm Thông tin và Thống kê khoa học và công nghệ thành Trung tâm Thông tin và Ứng dụng khoa học và công nghệ;

- Ban quản lý khu công nghệ sinh học và nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao Đà Lạt chuyển sang trực thuộc cơ quan quản lý chuyên ngành (Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn) sau khi Khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao Lâm Đồng được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

b) Cơ chế tài chính:

- Trung tâm Kỹ thuật tiêu chuẩn đo lường chất lượng chuyển sang đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo chi thường xuyên.

- Trung tâm Thông tin và Ứng dụng khoa học và công nghệ duy trì loại hình đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo một phần chi thường xuyên.

2. Giai đoạn 2021 - 2025:

a) Số lượng đơn vị sự nghiệp công lập:

Duy trì 02 đơn vị gồm: Trung tâm Kỹ thuật tiêu chuẩn đo lường chất lượng; Trung tâm Thông tin và Ứng dụng khoa học và công nghệ.

b) Cơ chế tài chính:

- Trung tâm Kỹ thuật tiêu chuẩn đo lường chất lượng chuyển đổi sang mô hình doanh nghiệp khi đủ điều kiện theo quy định.

- Trung tâm Thông tin và Ứng dụng khoa học và công nghệ tăng dần mức độ tự chủ hướng đến loại hình đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo chi thường xuyên.

3. Giai đoạn 2026 - 2030:

a) Số lượng đơn vị sự nghiệp công lập:

- Duy trì Trung tâm Thông tin và Ứng dụng khoa học và công nghệ.

- Trung tâm Kỹ thuật tiêu chuẩn đo lường chất lượng hoạt động theo mô hình doanh nghiệp.

b) Cơ chế tài chính: Trung tâm Thông tin và Ứng dụng khoa học và công nghệ là đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo chi thường xuyên và chi đầu tư.

### **IV. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN**

1. Nhóm giải pháp về cơ chế chính sách:

- Triển khai thực hiện đồng bộ các cơ chế, chính sách của Đảng và nhà nước về phát triển đơn vị sự nghiệp công lập nói chung và lĩnh vực khoa học và công nghệ nói riêng; tạo động lực tham gia và nâng cao trình độ, năng lực cho các đơn vị và đội ngũ viên chức:

+ Xây dựng định mức kinh tế - kỹ thuật áp dụng trong các lĩnh vực dịch vụ sự nghiệp công do nhà nước quản lý; quy định về đấu thầu, đặt hàng, giao nhiệm vụ cung ứng dịch vụ sự nghiệp công.

+ Xây dựng tiêu chí, tiêu chuẩn chất lượng dịch vụ sự nghiệp công; cơ chế giám sát, đánh giá, kiểm định chất lượng dịch vụ sự nghiệp công, hiệu quả hoạt động của đơn vị sự nghiệp công.

+ Xây dựng lộ trình tính đủ giá, phí để đơn vị sự nghiệp công thực hiện và hỗ trợ trực tiếp cho các đối tượng chính sách sử dụng dịch vụ sự nghiệp công.

+ Quy định trình tự, thủ tục thành lập, tổ chức lại, giải thể và điều kiện tổ chức, hoạt động của đơn vị sự nghiệp công; sắp xếp, chuyển đổi các đơn vị sự nghiệp công theo quy hoạch đã được phê duyệt; giao quyền tự chủ đối với các đơn vị sự nghiệp công trực thuộc. Quy định về chuyển đổi đơn vị sự nghiệp công sang đơn vị sự nghiệp ngoài công lập hoặc doanh nghiệp khoa học và công nghệ.

+ Xây dựng cơ chế, chính sách khuyến khích xã hội hóa các hoạt động dịch vụ sự nghiệp công.

- Gắn quyền hạn với trách nhiệm của tập thể và cá nhân người đứng đầu đơn vị trong thực hiện quyền tự chủ và tự chịu trách nhiệm theo phân công, phân cấp quản lý về tổ chức, nhân sự, tài chính và các điều kiện vật chất khác. Bảo đảm quyền, lợi ích chính đáng của cá nhân, tập thể và nhà nước.

- Quy định thẩm quyền, trách nhiệm, cơ chế giám sát, kiểm tra trách nhiệm người đứng đầu trong quản lý và điều hành đơn vị sự nghiệp công lập.

- Tăng cường thanh, kiểm tra việc thực hiện pháp luật; đồng thời, phát huy dân chủ ở cơ sở; phát huy vai trò của các đoàn thể, quần chúng trong giám sát hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập.

- Đẩy mạnh tuyên truyền, tạo chuyển biến sâu sắc về tư tưởng, nâng cao nhận thức của xã hội về đổi mới cơ chế hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập và đẩy mạnh xã hội hóa các loại hình dịch vụ công về khoa học và công nghệ mà xã hội thực hiện có hiệu quả hơn.

## 2. Nhóm giải pháp về tổ chức:

- Sắp xếp, tổ chức lại bộ máy theo hướng tinh gọn, giảm đầu mối; xây dựng và tổ chức thực hiện đề án vị trí việc làm theo quy định.

- Đẩy mạnh thực hiện mô hình tự chủ, tự chịu trách nhiệm nhằm nâng cao chất lượng dịch vụ công tiến tới mô hình doanh nghiệp khoa học và công nghệ, quản lý như các doanh nghiệp nhà nước.

- Rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung các quy định không còn phù hợp theo hướng các đơn vị sự nghiệp được giao tự chủ về kinh phí hoạt động thì được quyền quyết định vị trí việc làm, cơ cấu và số lượng viên chức, người làm việc phù hợp với yêu cầu, nhiệm vụ nhà nước và xã hội đặt hàng.

- Thành lập Hội đồng quản lý tổ chức khoa học và công nghệ công lập theo quy định. Tăng cường tự chủ gắn với nâng cao vai trò, hiệu quả hoạt động của Hội đồng quản lý.

### 3. Nhóm giải pháp về nhân lực:

- Sắp xếp, bố trí nhân sự theo nhu cầu lao động của từng giai đoạn.

- Phát triển đội ngũ viên chức được đào tạo đúng ngành, đúng vị trí việc làm, đủ năng lực trực tiếp tham gia hoạt động nghiên cứu, triển khai đào tạo, chuyển giao công nghệ, quản lý tài chính kinh doanh.

- Tăng cường đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cho viên chức và người lao động: hàng năm, lập kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng và cử cán bộ, viên chức đủ điều kiện tham gia đào tạo nghiệp vụ chuyên môn, quản lý nhà nước, trình độ chính trị, ngoại ngữ; các lớp sau đại học, tập huấn kỹ thuật, tiếp cận thiết bị, quy trình công nghệ mới; học tập kinh nghiệm, tăng cường nghiệp vụ về sản xuất, kinh doanh, cung cấp dịch vụ khoa học và công nghệ nhằm tăng cường năng lực và trình độ, tăng nguồn thu ngoài ngân sách, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao và nhu cầu xã hội.

- Triển khai thực hiện chính sách thu hút nguồn nhân lực để xây dựng đội ngũ nhân lực có chất lượng cao; thực hiện cơ chế trả lương theo kết quả, hiệu suất công việc để thu hút người có năng lực.

### 4. Nhóm giải pháp về tài chính:

- Thay đổi phương thức hỗ trợ từ ngân sách nhà nước theo cơ chế cấp phát hàng năm cho các đơn vị sự nghiệp công, từng bước chuyển sang thực hiện phương thức đấu thầu, đặt hàng, giao nhiệm vụ cung ứng dịch vụ sự nghiệp công.

- Các đơn vị sự nghiệp sử dụng có hiệu quả ngân sách nhà nước cấp đảm bảo hoạt động chi thường xuyên; triển khai có hiệu quả các chương trình, dự án, đề án được giao.

- Khuyến khích các đơn vị tổ chức sản xuất, kinh doanh, liên kết với doanh nghiệp và các tổ chức khác trong hoạt động sản xuất, dịch vụ, chuyển giao công nghệ, đào tạo, ...

- Đa dạng hóa nguồn vốn đầu tư, khuyến khích doanh nghiệp và các tổ chức khác đầu tư; hỗ trợ tìm nguồn tài trợ của các tổ chức trong nước và quốc tế đầu tư cho các đơn vị sự nghiệp.

## **Điều 2. Tổ chức thực hiện**

### 1. Sở Khoa học và Công nghệ:

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị tổ chức triển khai thực hiện Quy hoạch; định kỳ hàng năm kiểm tra, đánh giá, báo cáo UBND tỉnh kết quả thực hiện.

- Chủ động rà soát, báo cáo UBND tỉnh xem xét điều chỉnh Quy hoạch cho phù hợp với điều kiện thực tế.

### 2. Sở Tài chính:

- Thẩm định, tham mưu UBND tỉnh bố trí dự toán ngân sách cho hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Khoa học và Công nghệ theo Luật Ngân sách nhà nước và các quy định của pháp luật có liên quan.

- Hướng dẫn Sở Khoa học và Công nghệ xây dựng phương án giao quyền tự chủ tài chính cho các đơn vị sự nghiệp trực thuộc; thẩm định, trình UBND tỉnh xem xét, phê duyệt.

**3. Sở Nội vụ:**

Chủ trì, phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ tham mưu UBND tỉnh phê duyệt vị trí việc làm và cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp của đơn vị sự nghiệp thuộc Sở Khoa học và Công nghệ.

4. Các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thành phố căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ thực hiện các nội dung liên quan trong Quy hoạch.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Nội vụ, Tài chính, Khoa học và Công nghệ; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

**Nơi nhận:**

- Bộ KHCN;
- TT TU; TT HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Như Điều 3;
- Lưu: VT, VX<sub>1</sub>, TKCT.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Trần Ngọc Liêm**